

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-HĐND về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh về việc thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh Khóa XII¹, Ban Pháp chế HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND tỉnh tổ chức họp thẩm tra Báo cáo số 160/BC-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-HĐND về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh. Kết quả như sau:

I. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Ban Pháp chế nhận thấy UBND tỉnh đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 111/NQ-HĐND*). UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch khắc phục tồn tại về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh và thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tập thể²; khắc phục các hạn chế và tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng và trồng rừng trên địa bàn tỉnh³; đồng thời chỉ đạo các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện lời hứa, cam kết của mình trước HĐND tỉnh⁴ về các nội dung đại biểu HĐND tỉnh chất vấn và thường xuyên theo dõi, chỉ đạo.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Tại kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh Khóa XII có 12 đại biểu chất vấn các thành viên UBND tỉnh về các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, vi phạm pháp luật; tại kỳ họp có 07 thành viên UBND tỉnh trả lời trực tiếp và 05 thành viên UBND tỉnh trả lời bằng văn bản chất vấn của các đại biểu. Các nội dung trả lời chất vấn được đại biểu chất vấn và HĐND tỉnh thống nhất đánh giá cao. Đồng thời HĐND tỉnh đã ban hành nghị quyết về chất vấn, trả lời chất vấn, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, các thành viên UBND tỉnh đã trả lời chất vấn cần có kế hoạch với lộ trình cụ thể

¹ Thông báo số 20/TB-TTHĐND ngày 23/6/2023 của Thường trực HĐND tỉnh.

² Kế hoạch số 477/KH-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2023 về khắc phục tồn tại về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh và thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tập thể.

³ Kế hoạch số 1476/KH-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 về khắc phục các hạn chế và tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng và trồng rừng trên địa bàn tỉnh.

⁴ Công văn số 4339/UBND-KTTH ngày 22 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-HĐND về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh.

và quyết liệt thực hiện lời hứa, cam kết của mình trước HĐND tỉnh; đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân có liên quan đến những thiếu sót, chậm trễ đã được đại biểu HĐND tỉnh chỉ ra; đồng thời chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tập trung thực hiện các giải pháp khắc phục những hạn chế, có kế hoạch hành động cụ thể, thiết thực để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn, trong đó tập trung chủ yếu vào 02 nội dung: (1) Đối với chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX); chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) (*sau đây viết tắt là các chỉ số cấp tỉnh*); (2) Đối với công tác quản lý bảo vệ rừng. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện, đến nay đã đạt được những kết quả cụ thể:

1. Về nâng cao các chỉ số cấp tỉnh

UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023⁵; đồng thời yêu cầu thủ trưởng các sở, ngành, địa phương có kế hoạch khắc phục kịp thời các tồn tại, hạn chế đối với những chỉ tiêu, chỉ số thành phần bị giảm điểm, mất điểm, làm giảm thứ hạng⁶. Kết quả thứ bậc Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2022 của tỉnh có cải thiện rõ rệt, theo báo cáo xếp hạng được Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt nam công bố, năm 2022, tỉnh Kon Tum đạt 64,89 điểm, xếp thứ 37/63 tỉnh, thành phố. So với năm 2021, chỉ số PCI của Kon Tum đã tăng 24 bậc; có 8/10 chỉ số thành phần tăng điểm so với năm 2021. Chỉ số Hiệu quả Quản trị Hành chính công (PAPI) đạt 39,98 điểm, tăng 0,09 điểm so với năm 2021, thuộc “Nhóm điểm thấp”⁽⁷⁾; Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) đạt 81,35 điểm, xếp thứ 55/63 cả nước, tăng 04 bậc so với năm 2021; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) đạt 78,39%, xếp thứ 42/63 cả nước, tăng 02 bậc so với năm 2021.

2. Về công tác quản lý, bảo vệ rừng

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 30/12/2022 quán triệt, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện; Kế hoạch số 1476/KH-UBND ngày 22/5/2023 về khắc phục các hạn chế và tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng và trồng rừng trên địa bàn tỉnh. Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-SNN ngày 05 tháng 01 năm 2023 để yêu cầu, hướng dẫn các

⁵ Kế hoạch số 4212/KH-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về thực hiện công tác cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023.

⁶ Kế hoạch số 477/KH-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2023 về khắc phục tồn tại về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh và thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tập thể

⁽⁷⁾ Chỉ số PAPI không xếp hạng giữa các tỉnh/thành phố, vì mỗi địa phương có điều kiện kinh tế, xã hội, dân số, địa lý... khác nhau, nên việc phân nhóm và so sánh chỉ mang tính tương đối, song những tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng có thể so sánh, học hỏi lẫn nhau. Thay vào đó các tỉnh/thành phố được nhóm vào 04 phân khúc điểm (*gọi là bốn nhóm từ phân vị*) gồm: (i) Nhóm điểm cao, (ii) Nhóm điểm trung bình cao, (iii) Nhóm điểm trung bình thấp và (iv) Nhóm điểm thấp - trong đó mỗi nhóm có khoảng 25% tổng số tỉnh/thành phố trên toàn quốc. Nếu xét thứ tự dựa trên số điểm thì năm 2022 tỉnh Kon Tum đứng thứ 54/61 cả nước (*dữ liệu tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Bắc Giang bị nhiễu nên không được đánh giá*).

đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý, bảo vệ rừng đề cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Công tác quản lý, bảo vệ rừng và xử lý các vụ phá rừng giảm mạnh trên cả 3 tiêu chí so với cùng kỳ năm 2022, cụ thể: Tổng số vụ vi phạm giảm 32 vụ (giảm 58,2%); khối lượng vi phạm giảm 132,840 m³ gỗ (giảm 69,9%); diện tích thiệt hại giảm 28,262 ha (giảm 89,3%). Tổng số vụ đã xử lý 27 vụ (xử lý hình sự 03 vụ, xử lý hành chính 20 vụ, xử lý khác 04 vụ).

3. Về các nội dung còn lại mà đại biểu chất vấn: Về chủ trương phát triển kinh tế tập thể; xây dựng các trạm thu mua nông sản; xử lý ô nhiễm môi trường; cấp nước sinh hoạt; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chỉ tiêu học sinh mua bảo hiểm y tế bắt buộc; tình trạng công chức, viên chức ngành y tế, giáo dục bỏ việc; thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; việc điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh; xử lý trách nhiệm trong các vụ án vi phạm Luật Quản lý bảo vệ rừng.

Các nội dung chất vấn trên đã được UBND tỉnh, các sở ngành liên quan trả lời cụ thể cho từng đại biểu⁸ và đã được đại biểu chất vấn, HĐND tỉnh thống nhất tại phiên chất vấn kỳ họp thứ 4. Tuy nhiên, qua thẩm tra và ý kiến của các vị đại biểu, các Ban của HĐND tỉnh, Ban nhận thấy vẫn còn một số nội dung đại biểu chất vấn chưa được thể hiện trong báo cáo của UBND tỉnh, đề nghị UBND tỉnh bổ sung và làm rõ một số nội dung sau:

- Về Dự án cấp nước sinh hoạt tại thị trấn Sa Thầy (*chưa thể hiện trong Báo cáo số 160/BC-UBND của UBND tỉnh*).

- Về công tác quản lý, bảo vệ rừng và công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn hạn chế, khuyết điểm (*nội dung này đã được HĐND tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh giám sát trong 6 tháng đầu năm 2023*). Đề nghị bổ sung:

+ Kết quả xử lý hình sự 02 vụ án phá rừng xảy ra tại Tiểu khu 708 và 709 lâm phần do Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ia H'Drai và Tiểu khu 692 lâm phần do Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Sa Thầy quản lý.

+ Kết quả xử lý hình sự đối với 03 vụ việc theo Báo cáo 160/BC-UBND của UBND tỉnh (*thời gian xảy ra vụ việc, đối tượng, kết quả điều tra, truy tố, xét xử*).

+ Kết quả trồng rừng năm 2022 (*đánh giá rõ diện tích trồng rừng tập trung, trồng cây phân tán, tỷ lệ cây sống; những hạn chế bất cập chưa được khắc phục, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan*).

- Bổ sung kết quả kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân có liên quan đến những thiếu sót, chậm trễ về các nội dung mà đại biểu HĐND tỉnh chỉ ra.

⁸ Tại báo cáo số: 160/BC-UBND, ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh và các văn bản gửi riêng cho từng đại biểu chất vấn.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND tỉnh trong thời gian tới tiếp tục quan tâm chỉ đạo:

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, đồng bộ các văn bản của Trung ương; các nghị quyết của Tỉnh ủy, nghị quyết của HĐND tỉnh và các văn bản chỉ đạo khác liên quan đến thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các Chỉ số cấp tỉnh.

- Tăng cường thu hút đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, thường xuyên tổ chức đối thoại với doanh nghiệp để tiếp nhận, kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho các dự án đầu tư vào tỉnh được triển khai đúng tiến độ, thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng; nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ của lực lượng làm nhiệm vụ quản lý bảo vệ và phát triển rừng; kịp thời xem xét kiểm điểm, xử lý nghiêm trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân khi để xảy ra sai phạm. Khắc phục kịp thời những hạn chế, bất cập trong việc chấp hành pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ rừng; thi hành Luật Đất đai về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo kết quả giám sát của HĐND và Thường trực HĐND tỉnh.

- Chỉ đạo các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi trả lời chất vấn tại các kỳ họp HĐND tỉnh, khẩn trương xây dựng kế hoạch với lộ trình cụ thể và quyết liệt hơn thực hiện lời hứa, cam kết của mình trước HĐND tỉnh.

2. Đề nghị các Ban HĐND tỉnh, các vị đại biểu HĐND tỉnh nhất là đại biểu có ý kiến chất vấn nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc theo dõi, giám sát các nội dung trả lời của UBND tỉnh và các cơ quan liên quan, kịp thời phản ánh đến Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Ban Pháp chế kính trình HĐND tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 5 xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Trần Bá Tuấn